

Bản án số: 43/2026/HS-ST

Ngày: 28-4-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1- QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Na Na

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Lê Thị Hồng Trinh

- Bà Nguyễn Thị Xuân Thương

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hạ Quyên - Là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1- Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Điền - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1- Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2026/TLST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 125/2026/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2026; Quyết định hoãn phiên tòa số 117/2026/HSST-QĐ ngày 16 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo:

1. Bùi Phụ C (tên gọi khác: không); sinh năm 1978; Nơi cư trú: tổ I, phường N, tỉnh Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: Bán hàng tạp hóa; Trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Phụ T (đã chết); con bà Nguyễn Thị P; vợ, con: chưa có. Tiền án, Tiền sự: chưa. Áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Bùi Phụ M (tên gọi khác: không); sinh năm 1984; Nơi cư trú: tổ A, phường N, tỉnh Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: thợ hớt tóc; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Phụ T (đã chết); con bà Nguyễn Thị P; có vợ là chị Hồ Thị N và có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2010. Tiền án, Tiền sự: chưa. Áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

3. Lê T1 (tên gọi khác: không); sinh năm 1991; Nơi cư trú: tổ I phường N, tỉnh Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: Kỹ sư; trình độ học vấn 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê L, con bà Phạm Thị V; có vợ: chị Phạm Thị Mỹ L1 và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2019, con nhỏ, sinh năm: 2024. Tiền án, Tiền sự: chưa. Áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Nguyễn Thanh C1, sinh năm 1975; Địa chỉ: Tổ D, phường N, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bà Nguyễn Thị Kim T2, sinh năm 1982; Địa chỉ: Thôn T, xã S, tỉnh Quảng Ngãi.

- Ông Trần Nguyễn Hữu Đ, sinh năm 1996; Địa chỉ: Tổ A, phường N, tỉnh Quảng Ngãi.

(Ông C1, bà T2, ông Đ đều vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa năm 2025, do bị tai nạn không thể lao động được nên Bùi Phụ C nảy sinh ý định bán số đề cho những người dân trên địa bàn nơi Chín sinh sống để kiếm thêm thu nhập. Do ít người biết việc C bán số đề nên C đã nhờ em trai của C là Bùi Phụ M nhận ghi số đề giúp thì M đồng ý, vì hằng ngày, M cắt tóc tại tiệm cắt nếu ai có nhu cầu đánh lô đề thì M nhận rồi chuyển cho C (M không hưởng hoa hồng hay lợi ích vật chất từ C).

Ngày 27/8/2025, khi Bùi Phụ M vào Thành Phố Hồ Chí Minh để đi khám bệnh, vì không đội mũ bảo hiểm nên bị Cơ quan Cảnh sát giao thông kiểm tra hành chính và mời về trụ sở Công an làm việc. Trong quá trình làm việc, Cơ quan Công an kiểm tra điện thoại của Bùi Phụ M có ghi tịch đề nên đã tiến hành lập biên bản và bàn giao toàn bộ hồ sơ cùng tang vật cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q để giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra có căn cứ để xác định:

1. Ngày 27/7/2025, dựa theo kết quả xổ số kiến thiết miền B, Bùi Phụ M đã nhận lô số đề của ông Nguyễn Thanh C1 qua số điện thoại 0934837815 gồm lô số 90 và lô 91 với tổng số tiền 1.080.000 đồng và không có số nào trúng. Như vậy số tiền đánh bạc bằng hình thức ghi lô số đề giữa Bùi Phụ M và Nguyễn Thanh C1 là 1.080.000 đồng, sau khi trừ hoa hồng cho ông C1 số tiền là 160.000 đồng thì M nhận thực tế số tiền là 920.000 đồng rồi đưa tiền mặt cho C.

2. Ngày 08/8/2025, dựa theo kết quả xổ số kiến thiết miền B, M đã nhận lô số đề của ông Lê T1 gồm 02 số lô gồm lô 85 - 86 với mỗi lô ghi 50.000 đồng và đánh cặp số xiên (85/86) số tiền 50.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc 5.400.000 đồng và không có số nào trúng, sau khi trừ hoa hồng cho T1 số tiền là 800.000 đồng thì M nhận thực tế số tiền là 4.600.000 đồng rồi đưa tiền mặt cho C.

3. Ngày 09/8/2025, dựa vào kết quả xổ số kiến thiết TP Hồ Chí Minh, Long An, Bình Phước, Hậu Giang, Đà Nẵng, Quảng Ngãi và Đ, M đã nhận số đề của ông Nguyễn Thanh C1 và chuyển cho C như sau:

Dựa theo kết quả xổ số kiến thiết miền N của các công ty xổ số gồm: TP Hồ Chí Minh, Long An, Bình Phước, Hậu Giang: Mười đã nhận lô số đề của ông Nguyễn Thanh C1 qua số điện thoại 0934837815 gồm lô số 03 với số tiền là

10.000 đồng đối với 04 đài, tổng số tiền là 720.000 đồng và không trúng đài nào. Sau khi trích lại hoa hồng cho ông C1 số tiền là 200.000 đồng M thực nhận số tiền là 520.000 đồng rồi đưa tiền mặt cho C.

Dựa theo kết quả xổ số kiến thiết miền T của các tỉnh Đà Nẵng, Quảng Ngãi và Đ: Mười đã nhận lô số đề của ông Nguyễn Thanh C1 qua số điện thoại 0934837815 gồm lô số 03 với số tiền 10.000 đồng đối với 03 đài với tổng số tiền là 540.000 đồng và không trúng đài nào. Sau khi trích lại hoa hồng cho ông C1 số tiền là 150.000 đồng thì M thực nhận số tiền là 390.000 đồng rồi đưa tiền mặt cho C.

4. Ngày 15/8/2025, dựa theo kết quả xổ số kiến thiết miền B, M đã nhận lô số đề của ông Nguyễn Thanh C1 qua số điện thoại 0934837815 gồm 02 số lô 16 và 61 mỗi lô 5.000 đồng với tổng số tiền 270.000 đồng, sau khi trích cho ông C1 là 40.000 đồng và M thực nhận số tiền là 230.000 đồng rồi đưa tiền mặt cho C. Sau khi có kết quả thì trúng lô số 16 với số tiền là 400.000 đồng và C đã chung tiền mặt cho ông C1. Như vậy số tiền đánh bạc giữa M và ông C1 là (270.000 đồng đánh bạc + 400.000 đồng tiền thắng = 670.000 đồng).

5. Ngày 19/8/2025, dựa theo kết quả xổ số kiến thiết của các tỉnh Bến Tre, Đắk L2 và miền B, M đã bán số đề và chuyển cho C:

Dựa theo kết quả xổ số miền N của tỉnh Bến Tre, M đã nhận đề của người chơi có số điện thoại 0762693328 gồm 02 số lô đề: số lô 36 với số tiền 20.000 đồng và số lô 63 với số tiền 10.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 540.000 đồng và không có số lô đề nào trúng. Sau khi trích lại hoa hồng cho người chơi số tiền là 150.000 đồng thì M thực nhận số tiền là 390.000 đồng rồi đưa tiền mặt cho C.

Dựa theo kết quả xổ số miền T của tỉnh Đắk Lắk, M đã nhận đề của người chơi có số điện thoại 0762693328 gồm 02 số lô đề: số lô đề 80 với số tiền 20.000 đồng và số lô đề 08 với số tiền 30.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là: 900.000 đồng và không có số lô đề nào trúng. Sau khi trích lại hoa hồng cho người chơi số tiền là 250.000 đồng thì M thực nhận số tiền là 650.000 đồng rồi đưa tiền mặt cho C.

Dựa theo kết quả xổ số của đài miền B, M đã nhận lô số đề của người chơi có số điện thoại 0762693328 gồm 02 số lô đề: số lô đề 80, 08 với mỗi lô 20.000 đồng, tổng số đề đánh bạc là 1.080.000 đồng và không có số lô đề nào trúng. Sau khi trích lại hoa hồng cho người chơi số tiền là 160.000 đồng thì M thực nhận số tiền là 920.000 đồng rồi đưa tiền mặt cho C.

6. Ngày 25/8/2025, dựa theo kết quả xổ số kiến thiết của Thành Phố Hồ Chí Minh, Đồng Tháp, Cà Mau, Phú Yên, Huế và Miền B đã bán số đề và chuyển cho C:

Dựa theo kết quả xổ số kiến thiết miền N của Thành Phố Hồ Chí Minh, Đồng Tháp, Cà Mau; M đã nhận lô số đề của Lê T1 gồm 02 số lô đề gồm lô 72, 96 với mỗi lô ghi 50.000 đồng đối với 03 đài. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc 5.400.000 đồng, sau khi trích lại hoa hồng cho T1 là 1.500.000 đồng thì M thực nhận số tiền là 3.900.000 đồng rồi đưa tiền mặt cho C. Khi có kết quả, T1 trúng lô số đề 96 với số tiền là 3.500.000 đồng và C đã chung tiền mặt cho T1. Như vậy số tiền đánh bạc giữa các bị cáo (5.400.000 đồng đánh bạc + 3.500.000 đồng tiền thắng = 8.900.000 đồng).

Dựa theo kết quả xổ số kiến thiết đài miền T của các tỉnh Phú Yên, Huế: M đã nhận lô số đề của Lê T1 02 số lô đề gồm: lô số đề 27, 96 với mỗi lô số đề là 50.000 đồng đối với 02 đài, với tổng số tiền là 3.600.000 đồng và không có lô số đề nào trúng. Sau khi trích lại hoa hồng cho T1 số tiền là 1.000.000 đồng thì M thực nhận số tiền là 2.600.000 đồng rồi đưa tiền mặt cho C.

Dựa theo kết quả xổ số của đài miền B, M đã nhận lô số đề của người chơi có số điện thoại 0762693328 gồm 02 số lô đề: số lô đề 22, 04 với số tiền bao mỗi lô đề là 10.000 đồng và đá xiên 5.000 đồng đối với mỗi lô số 22, 04, tổng số tiền đánh bạc là: 810.000 đồng và không có số lô đề nào trúng. Sau khi trích lại hoa hồng cho người chơi số tiền là 120.000 đồng thì M thực nhận số tiền là 690.000 đồng rồi đưa tiền mặt cho C.

7. Ngày 26/8/2025, dựa theo kết quả xổ số của đài miền B, M đã nhận số đề của ông Nguyễn Thanh C1 qua số điện thoại 0934837815 gồm số lô 68, 69 bao lô mỗi số lô đề là 20.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 1.080.000 đồng và không có lô số nào trúng. Sau khi trích lại hoa hồng cho người chơi số tiền là 160.000 đồng thì M thực nhận số tiền là 920.000 đồng rồi đưa tiền mặt cho C.

Như vậy từ ngày 27/7/2025 đến ngày 26/8/2025, Bùi Phụ C và Bùi Phụ M đã đánh bạc bằng hình thức ghi lô số đề tại các đài miền N, miền T và miền B tổng cộng 12 lần với tổng số tiền đánh bạc là 25.320.000 đồng (trong đó số tiền người chơi trúng đề là 3.900.000 đồng, tiền trích lại hoa hồng cho người chơi là: 4.690.000 đồng, T1 được trích lại: 3.300.000 đồng, C1 được trích lại: 710.000 đồng, còn lại người chơi không xác định được ai được trích lại: 680.000 đồng). Bùi Phụ C đã nhận số tiền từ Bùi Phụ M chuyển qua 16.730.000 đồng. Trong 12 lần thì Lê T1 có hành vi đánh bạc 03 lần và có 02 lần đánh bạc từ 5.000.000 đồng.

- Đối với hành vi tham gia đánh bạc dưới hình thức đánh số đề của ông Nguyễn Thanh C1 vào các ngày 27/7/2025, ngày 09,15,26/8/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xác định số tiền đánh bạc của ông C1 là dưới 5.000.000 đồng không đủ định lượng cấu thành tội đánh bạc theo quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự. Hành vi của ông Nguyễn Thanh C1 bị Cơ quan cảnh sát điều tra xử lý hành chính theo quy định tại Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

- Đối với người mua số đề có số điện thoại 0762693328, Bùi Phụ M và Bùi Phụ C không xác định được nhân thân của người mua đề, Cơ quan điều tra đã tra cứu số điện thoại và có kết quả số điện thoại trên là của bà Nguyễn Thị Kim T2. Qua làm việc với bà T2, bà T2 khai số điện thoại trên do bà mua vào năm 2021 để sử dụng, Tuy nhiên sau đó, bà không có nhu cầu sử dụng nên đã bỏ số điện thoại này. Hiện nay không xác định được người sử dụng số điện thoại này nên chưa có căn cứ để xử lý.

- Đối với nội dung tin nhắn: “Mn trúng 50 dư 944 mtr trung 160 dư 5104 mb trúng xiên 51 dư 40388 tc 3 miền dư 4643” vào ngày 24/8/2025 vào lúc 08:18:21. Đây là tin nhắn do C nhắn cho M nhưng do thời gian đã lâu Chín không giải thích được nội dung này, không xác định được thời gian ghi lô số đề, số tiền đánh đề cũng như người chơi đề là ai. Ngoài ra, không có tài liệu chứng cứ nào chứng minh nào khác thể hiện có việc đánh lô số đề với số tiền nói trên của M, C. Nên không có cơ sở để xác định đây là số tiền đánh bạc.

* Tại bản kết luận giám định số 1535/KL-KTHS ngày 19/12/2025 của Phòng

K Công an tỉnh Q kết luận: Trích xuất được 68 tin nhắn đến, 25 tin nhắn đi trong điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A6 màu xanh của Bùi Phụ M.

* Quá trình điều tra, tạm giữ: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A6 màu xanh, số Imei 1: 356026215112660, số Imei 2: 358670195112667, bên trong điện thoại gắn 01 (một) thẻ sim có dãy số 8401 2406 3302 5801 WD và 01 (một) thẻ sim có dãy số 8984 0480 0032 2826 057 của Bùi Phụ M.

Tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố.

Tại bản Cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 24/3/2026 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1- Quảng Ngãi đã truy tố các bị cáo Bùi Phụ C, Bùi Phụ M, Lê T1 về tội: “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Bùi Phụ C, Bùi Phụ M, Lê T1 phạm tội: “*Đánh bạc*”. Đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, p khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 35; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Bùi Phụ C, từ 45.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 35; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Phụ M từ 40.000.000 đồng đến 45.000.000 đồng.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 35 Bộ luật Hình sự, xử phạt Bị cáo Lê T1 từ 35.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị:

Tịch thu 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A6 màu xanh của Bùi Phụ M nộp Ngân sách nhà nước, vì đây là tài sản sử dụng vào việc đánh bạc.

Bị cáo Bùi Phụ C phải nộp lại số tiền đánh bạc trái phép 17.410.000 đồng sung Ngân sách nhà nước. Bị cáo đã nộp 3.000.000 đồng. Số tiền còn lại bị cáo C còn phải nộp 14.410.000 đồng.

* Về án phí: Các bị cáo Bùi Phụ C, Bùi Phụ M và Lê T1, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Ý kiến tranh luận của bị cáo: Các bị cáo thống nhất lời luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Các bị cáo kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Quảng Ngãi, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Tại phiên tòa những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Thấy việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Vì lời khai của những người này đã thể hiện rõ trong hồ sơ vụ án. Căn cứ quy định tại Điều 292 của Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về tội danh:

Xét thấy, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của các bị cáo có tại hồ sơ vụ án. Đối chiếu với những tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận:

Bùi Phụ C và Bùi Phụ M là anh em ruột, bản thân Bùi Phụ C là người bị khuyết tật nặng, việc đi lại là rất khó khăn, hơn nữa Bùi Phụ C cũng muốn kiếm thêm thu nhập, nhưng ít người biết việc C có bán số lô đề, nên C đã nhờ em trai Bùi Phụ M nhận ghi số lô đề giúp cho C, M đã đồng ý. Vì hằng ngày, bản thân M làm nghề thợ cắt tóc gặp nhiều người, nếu ai có nhu cầu đánh lô số đề thì M nhận ghi rồi chuyển cho C. Mười chỉ giúp C, ngoài ra M không hưởng hoa hồng hay lợi ích vật chất khác từ Chín. Từ ngày 27/7/2025 đến ngày 26/8/2025, Bùi Phụ C, Bùi Phụ M đã đánh bạc bằng hình thức ghi lô số đề cho nhiều người, trong đó có Lê T1, Nguyễn Thanh C1 và người mua có số điện thoại 0762693328 (không xác định được nhân thân) tại các đài Miền Bắc, M, M 12 lần với tổng số tiền là 25.320.000 đồng. Trong số người chơi đề có Lê T1 đã có hành vi đánh bạc trái phép 03 lần và có 02 lần đánh bạc từ 5.000.000 đồng. Sự việc trên đã bị Công an phát hiện và lập biên bản và tạm giữ 01 điện thoại hiệu SamSung Galaxy A6 của Bùi Phụ M.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ Luật Hình sự quy định như sau: *“Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.0000.000 đồng...thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm”*.

Hành vi của các bị cáo Bùi Phụ C, Bùi Phụ M và Lê T1 đủ yếu tố cấu thành tội: *“Đánh bạc”* theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Nên Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Quảng Ngãi đã truy tố các bị cáo C, M, T1 về tội *“Đánh bạc”* theo quy định khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vai trò, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Đây là vụ án có đồng phạm giản đơn, bị cáo C là người đề xướng và nhờ bị cáo M ghi giúp lô số đề cho bị cáo C để kiếm thêm thu nhập và bị cáo C là người

trực tiếp thắng thua với người chơi, bị cáo C có vai trò chính nên phải chịu trách nhiệm cao nhất.

Bị cáo M là người giúp sức cho bị cáo C, chỉ ghi số lô đề giúp cho bị cáo C, ngoài ra không có vai trò nào khác, không hưởng lợi hoặc vật chất khác từ bị cáo C nên bị cáo C có vai trò là không đáng kể.

Đối với bị cáo Lê T1 là người trực tiếp đánh bạc, thắng thua với bị cáo C.

Các bị cáo C, M và T1 đều là những người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhưng không chịu tu chí làm ăn mà lười lao động, xem thường pháp luật nên đã có hành vi đánh bạc trái phép. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương nên cần phải áp dụng mức hình phạt thật nghiêm đối với hành vi phạm tội do các bị cáo đã gây ra, nhằm mục đích răn đe, giáo dục, cải tạo đối với các bị cáo.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết giảm nhẹ:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Bùi Phụ C, Bùi Phụ M và Lê T1 đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, bản thân của bị cáo Bùi Phụ C là người bị khuyết tật nặng có Quyết định số 6744/QĐ-UBND năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Q công nhận. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị cáo Bùi Phụ C đã nộp lại số tiền 3.000.000 đồng để khắc phục hậu quả. Hiện nay bị cáo C đang sống cùng mẹ và nuôi mẹ già 86 tuổi tại phường N, tỉnh Quảng Ngãi.

Đối với bị cáo Bùi Phụ M là lao động chính trong gia đình làm nghề hớt tóc, nuôi 01 vợ và 02 con. Bản thân bị bệnh nặng “nhồi máu não” có Giấy xác nhận của Bệnh viện tỉnh Q và Trung tâm chuẩn đoán y khoa tại Thành Phố Hồ Chí Minh.

Đối với bị cáo Lê T1, trong quá trình giải quyết vụ án, bị cáo đã nộp lại toàn bộ số tiền thu lợi bất chính 6.800.000 đồng vào Ngân sách nhà nước. Hiện nay bị cáo đang làm việc Hợp đồng tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn K1, bị cáo là lao động chính trong gia đình nuôi 01 vợ và 02 con nhỏ.

Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho các bị cáo.

[4.2] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo C, M và T1 đều có tình tiết tăng nặng phạm tội nhiều lần quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xét vai trò tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhận thấy các bị cáo Bùi Phụ C, Bùi Phụ M và bị cáo Lê T1 đều có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, các bị cáo phạm tội thuộc loại tội phạm ít nghiêm trọng. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống của xã hội, mà chỉ cần áp dụng mức hình phạt tù có điều kiện, cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Vì các bị cáo có công việc nhất định. Cần áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự, phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo, phạt mỗi bị cáo Bùi Phụ C, Bùi Phụ M và Lê T1 với số tiền 10.000.000 đồng để nộp Ngân sách nhà nước.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6.1] Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A6 màu xanh, số Imei 1: 356026215112660, số Imei 2: 358670195112667, bên trong điện thoại gắn 01 (một) thẻ sim có dãy số 8401 2406 3302 5801 WD và 01 thẻ sim có dãy số 8984 0480 0032 2826 057, điện thoại bề vỡ mặt trước. Được bỏ vào túi niêm phong mã số PS3 24269385 bên ngoài đóng dấu niêm phong của phòng K Công an tỉnh Q và có chữ ký, họ tên của ông Võ Quang H. Vì đây là công cụ dùng vào việc phạm tội.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/4/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q với Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1- Quảng Ngãi).

[6.2] Bị cáo Bùi Phụ C phải nộp tiếp số tiền 14.410.000 đồng để nộp Ngân sách nhà nước. Vì đây là tiền đánh bạc trái phép.

[7] Các tình tiết liên quan trong vụ án:

Hành vi đánh bạc của Nguyễn Thanh C1 chưa đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc, nên đã bị xử lý hành chính là đúng pháp luật. Đối với người mua số lô đề có số điện thoại 0762693328, quá trình điều tra không xác định được chủ sở hữu, nên chưa có cơ sở để xử lý. Đối với tin nhắn: “Mn trúng 50 dư 944 mtr trung 160 dư 5104 mb trúng xiên 51 dư 40388 tc 3 miền dư 4643” vào ngày 24/8/2025 vào lúc 08:18:21. Quá trình điều tra, không thu thập được tài liệu chứng cứ nào để chứng minh việc đánh lô số đề với số tiền nói trên của bị cáo C và M. Nên không có căn cứ để xác định số tiền đánh bạc.

[8] *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Quảng Ngãi đề nghị với Hội đồng xét xử:* Về tội danh, về xử lý vật chứng là đúng pháp luật, về mức hình phạt đề nghị đối với các bị cáo C, M và T1 là chưa nghiêm.

[9] Về án phí: Các bị cáo C, M và T1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Bùi Phụ C, Bùi Phụ M, Lê T1 phạm tội: “*Đánh bạc*”.

1.1 Căn cứ: khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự; điểm s, p khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bùi Phụ C 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/4/2026).

Giao bị cáo Bùi Phụ C cho Ủy ban nhân dân phường N, tỉnh Quảng Ngãi giám sát giáo dục, gia đình có trách nhiệm phối hợp với UBND phường N, giám

sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

1.2 Căn cứ: khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bùi Phụ M 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/4/2026).

Giao bị cáo Bùi Phụ M cho Ủy ban nhân dân phường N, tỉnh Quảng Ngãi giám sát giáo dục, gia đình có trách nhiệm phối hợp với UBND phường N, giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

1.3 Căn cứ: khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự; Xử phạt: Lê Trường 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/4/2026).

Giao bị cáo Lê T1 cho Ủy ban nhân dân phường N, tỉnh Quảng Ngãi giám sát giáo dục, gia đình có trách nhiệm phối hợp với UBND phường N, giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

* *Về hình phạt bổ sung:* Căn cứ khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự, phạt tiền đối với các bị cáo Bùi Phụ C, Bùi Phụ M và bị cáo Lê T1, phạt mỗi bị cáo với số tiền 10.000.000 (Mười triệu) đồng để nộp Ngân sách nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự.

[2.1] Tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A6 màu xanh, số Imei 1: 356026215112660, số Imei 2: 358670195112667, bên trong điện thoại gắn 01 (một) thẻ sim có dãy số 8401 2406 3302 5801 WD và 01 thẻ sim có dãy số 8984 0480 0032 2826 057, điện thoại bẻ vỡ mặt trước. Được bỏ vào túi niêm phong mã số PS3 24269385 bên ngoài đóng dấu niêm phong của phòng K Công an tỉnh Q và có chữ ký, họ tên của ông Võ Quang H.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/4/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q với Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1- Quảng Ngãi).

[2.2] Bị cáo Bùi Phụ C phải nộp tiếp số tiền 14.410.000 đồng *(Mười bốn triệu bốn trăm mười nghìn đồng)* vào ngân sách nhà nước.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo Bùi Phụ C, Bùi Phụ M, Lê T1, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Án sơ thẩm xử công khai, các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND khu vực 1- Quảng Ngãi;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Quảng Ngãi;
- Phòng THADS khu vực 1 - Quảng Ngãi;
- UBND phường Nghĩa Lộ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Na Na

